

Số: 136 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 26 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả và chấm điểm triển khai nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Công văn số 1645/BNN-TCTS ngày 18/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo chấm điểm kết quả triển khai nhiệm vụ chống khai thác IUU.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả và chấm điểm triển khai nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định giai đoạn năm 2021 đến Quý I/2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, như sau:

I. TÌNH HÌNH KHAI THÁC THỦY SẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Tổng quan chung

Vùng biển Kiên Giang thuộc một phần của Vịnh Thái Lan, có diện tích ngư trường rộng 63.290 km², bờ biển có chiều dài trên 200 km, với hơn 140 hòn, đảo nằm rải rác khắp vùng biển tạo thành 05 quần đảo; hàng năm ít gió, bão, nhiệt độ ấm quanh năm là điều kiện thuận lợi để phát triển ngành khai thác hải sản. Bên cạnh đó, vùng ven biển với chiều dài trên 200 km là một hệ thống rừng ngập mặn, vùng ven đảo có Khu Bảo tồn biển Phú Quốc với nhiều hệ sinh thái điển hình.

Nghề khai thác tuy đa dạng (có gần 20 loại nghề) nhưng tập trung chủ yếu ở 04 nhóm nghề chính: lưới kéo, lưới rê, lưới vây và nghề câu. Trong đó, 02 nhóm nghề chiếm tỷ lệ lớn là nghề lưới rê và lưới kéo. Toàn tỉnh có hơn 3.598 tàu lưới rê (*chiếm 34% về số lượng nhưng chỉ chiếm 8% về công suất*); nghề lưới kéo có 3.425 tàu (*chiếm 32% về số lượng nhưng chiếm đến 76% về công suất*) trong tổng công suất tàu cá toàn tỉnh.

Về sản lượng khai thác: Kiên Giang là tỉnh dẫn đầu cả nước về sản lượng khai thác hải sản, hàng năm sản lượng khai thác hải sản (KTHS) của tỉnh chiếm gần 20% tổng sản lượng KTHS của cả nước và trên 40% sản lượng khai thác của vùng ĐBSCL (năm 2017, tổng sản lượng thủy sản cả nước khoảng 7,2 triệu tấn; trong đó sản lượng khai thác: 3,42 triệu tấn). Sản lượng KTHS của tỉnh năm 2017 là 548.234 tấn (trung bình trong giai đoạn từ năm 2013-2017 đạt gần 500.000 tấn/năm), trong đó ước tính sản lượng từ nghề lưới kéo chiếm trên 75% tổng sản lượng khai thác toàn tỉnh. Tuy nhiên, năng suất, kích cỡ các loài hải sản khai thác có xu hướng giảm; đồng thời chất lượng sản phẩm khai thác không cao và bảo quản sản phẩm sau thu hoạch chưa được cải thiện đáng kể.



2. Tàu cá, lao động khai thác thủy sản

Tính đến ngày 31/3/2022 tổng tàu cá đã đăng ký 9.859 tàu cá, trong đó tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 mét đến dưới 12 mét: 4.371 tàu; Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét: 1.538 tàu; Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên: 3.950 tàu.

Số lao động khai thác thủy sản: với hơn 70.000 lao động tham gia trực tiếp hoạt động khai thác trên biển.

3. Sản lượng khai thác

- Sản lượng khai thác trong năm 2021 là 568.860 tấn, trong đó: tôm các loại: 32.652 tấn; mực: 70.964 tấn; cá các loại: 429.513 tấn; hải sản khác: 35.731 tấn; đạt 99,34% so với cùng kỳ năm 2020.

- Sản lượng khai thác trong quý I/2022 ước đạt: 128.709 tấn, giảm 6,38% so với cùng kỳ. Trong đó: tôm các loại: 7.589 tấn; mực: 16.127 tấn; cá các loại: 96.704 tấn; hải sản khác: 8.289 tấn. Sản lượng khai thác ước quý I/2022 giảm so với cùng kỳ do số phương tiện khai thác giảm, số ngày hoạt động trên biển ít.

4. Cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá

Hiện trạng hệ thống cảng cá: theo Quyết định số 3997/QĐ-BNN-TCTS ngày 12/10/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công bố danh sách cảng cá chỉ định có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác, tỉnh Kiên Giang được công bố 02 cảng cá chỉ định: Cảng cá Tắc Cậu, Cảng cá An Thới. Ngoài ra tỉnh còn 03 cảng cá chưa được công bố cảng cá chỉ định: Cảng cá Xẻo Nhàu, Cảng cá Nam Du và Cảng cá Thổ Châu.

Hiện trạng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá: Quyết định số 1149/QĐ-BNN-TCTS ngày 30/3/2020 về công bố danh sách khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đủ điều kiện hoạt động năm 2020, tỉnh Kiên Giang có 02 khu neo đậu tránh trú bão: 01 khu neo đậu cấp vùng (Khu neo đậu đảo Hòn Tre- huyện Kiên Hải) và 01 khu neo đậu cấp tỉnh (Khu neo đậu Linh Huỳnh- huyện Hòn Đất) được Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố. Ngoài ra, tỉnh còn có hơn 10 khu neo đậu cho tàu thuyền tránh trú bão vùng ven biển, ven đảo (Danh sách các khu neo đậu tàu cá kèm theo).

II. KẾT QUẢ CHỐNG KHAI THÁC IUU (từ ngày 01/01/2021 đến 31/3/2022)

1. Chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh

Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát các sở, ngành, đơn vị có liên quan và địa phương trong việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ chống khai thác IUU, đặc biệt ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá Kiên Giang vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài trong năm 2021 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Quốc gia về IUU ngày 07/9/2021, cụ thể: Tỉnh ủy ban hành Thông báo kết luận số 300-TB/TU ngày 13/5/2021 của Ban Thường vụ

Tỉnh ủy về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết chuyên đề số 34-NQ/TU của Tỉnh ủy.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 29/6/2021 về triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 300-TB/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021, triển khai thực hiện kết luận của Thủ tướng Phạm Minh Chính tại cuộc họp trực tuyến về công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu; Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 18/10/2021, mở đợt cao điểm thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên vùng biển tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 219/KHPH-UBND-CSB4-V5HQ-HĐ28-KNV5, ngày 19/11/2021 phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang với BTL Vùng Cảnh sát biển 4, BTL Vùng 5 Hải Quân, Hải Đoàn 28 Bộ đội Biên phòng, Chi cục Kiểm ngư Vùng 5 mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tại vùng khơi biển Kiên Giang và vùng biển chồng lấn, chưa được phân định giữa Việt Nam và các nước trong khu vực; Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 về việc kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 02/KL-UBND ngày 26/5/2020 và Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 29/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các sở, ngành, đơn vị và các huyện, thành phố trong tỉnh thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU; Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 về thanh tra chấp hành các quy định của pháp luật về cung cấp, lắp đặt, quản lý, sử dụng thiết bị giám sát hành trình tàu cá của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 2621/QĐ-UBND ngày 01/11/2021, về việc thành lập Tổ triển khai thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản do Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ban hành và giao BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức thực hiện quyết định.

- Văn phòng UBND tỉnh ban hành 03 văn bản gồm: Thông báo số 245/TB-VP ngày 29/4/2021, Thông báo số 302/TB-VP ngày 14/5/2021 và Thông báo số 535/TB-VP ngày 20/7/2021 về ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh- Trưởng ban Ban Chỉ đạo Lâm Minh Thành tại các cuộc họp liên quan đến công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; văn bản chỉ đạo triển khai các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Theo đó, các sở, ngành và địa phương đã quán triệt và cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành Trung ương có liên quan, Tỉnh ủy, UBND tỉnh bằng các văn bản chỉ đạo các đơn vị, các cấp của mình tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp chống khai thác IUU; như sau:

- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan: đã ban hành 16 kế hoạch và 05 văn bản tổ chức thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU gồm: (1) Bộ đội Biên

phòng tỉnh: 04 Kế hoạch; (2) Công an tỉnh: 03 Kế hoạch; (3) Sở Tư pháp: 01 Công văn, 01 Kế hoạch; (4) Sở Thông tin và Truyền thông: 01 Kế hoạch; (5)...

- Các huyện, thành phố ven biển, đảo đã ban hành nhiều văn bản gồm 26 Kế hoạch, 19 Quyết định và 09 Công văn chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chống khai thác IUU

2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh

- Công tác tổ chức, bộ máy tham gia chống khai thác IUU: ngày 08/7/2021 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1670/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo về chống khai thác hải sản bất hợp pháp không báo cáo và không theo quy định tỉnh Kiên Giang (Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh).

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh: ban hành 02 văn bản cụ thể hóa các ý kiến chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp (số 3248/BNN-TCTS ngày 01/6/2021 và số 3423/BNN-TCTS ngày 09/6/2021); xây dựng 02 kế hoạch gồm: Kế hoạch số 41/KH-SNNPTNT ngày 25/5/2021 và Kế hoạch số 59/KH-SNNPTNT ngày 11/8/2021 thực hiện các thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành và Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU. Ngoài ra, ban hành 13 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ngành, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU và phối hợp với các lực lượng Trung ương đóng trên địa bàn; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ đội Biên phòng và các sở, ngành, địa phương trong tỉnh kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các tàu cá Kiên Giang vi phạm khai thác IUU và 01 Quyết định số 1041/QĐ-SNNPTNT ngày 27/10/2021 về thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước trong hoạt động khai thác thủy sản tại vùng biển ven bờ, vùng lộng và trách nhiệm của chính quyền các địa phương có tàu cá vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài trên địa bàn tỉnh Kiên Giang từ ngày 01/11/2021 đến 30/11/2021.

3. Kết quả thực hiện

3.1. Công tác quản lý tàu cá

3.1.1. Tình hình công bố hạn ngạch giấy phép khai thác

Trên cơ sở rà soát số lượng tàu cá hiện có trên toàn quốc, ngày 02/5/2019 Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 1481/QĐ-BNN-TCTS về việc giao hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản tại vùng khơi cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Kiên Giang được giao hạn ngạch 4.060 giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi. Ngày 23/3/2021, Bộ Nông nghiệp và PTNT tiếp tục ban hành Quyết định số 1223/QĐ-BNN-TCTS về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1481/QĐ-BNN-TCTS ngày 02/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc giao hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản tại vùng khơi cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo nội dung Quyết định số 1223/ QĐ-BNN-TCTS, Kiên Giang được giao hạn ngạch

3.993 giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi, giảm 67 hạn ngạch giấy phép so với Quyết định số 1481/QĐ-BNN-TCTS.

Số lượng hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản vùng ven bờ và vùng lồng tỉnh Kiên Giang được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang công bố ngày 26/02/2020 tại Quyết định số 462/QĐ-UBND, theo đó, số lượng giấy phép vùng ven bờ là 4.424 giấy phép, vùng lồng là 1.579 giấy phép, như sau:

Vùng hoạt động	Nhóm nghề (Giấy phép)							Tổng cộng
	Kéo	Vây	Rê	Câu	Lồng, bẫy	Dịch vụ hậu cần	Nghề khác	
Vùng ven bờ	0	3	2.278	1.295	775	8	65	4.424
Vùng lồng	340	25	631	276	290	14	3	1.579
Tổng cộng	340	28	2.909	1.571	1.065	22	68	6.003

3.1.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý tàu cá

- *Tình hình đăng ký tàu cá:* tính đến ngày 31/3/2022 toàn tỉnh có 9.859 tàu cá (có 466 tàu dịch vụ hậu cần) đã được đăng ký, trong đó: có 4.371 tàu có chiều dài lớn nhất từ 6m đến dưới 12m; 1.538 tàu từ 12m đến dưới 15m; 3.336 tàu từ 15m đến dưới 24m và 614 tàu từ 24m trở lên. Số lượng tàu cá phân theo nhóm nghề thể hiện tại bảng sau:

Nhóm tàu	Số lượng tàu theo nghề (chiếc)								Tổng số tàu
	Kéo	Vây	Rê	Câu	Chụp	Hậu cần	Lồng, bẫy	Khác	
Từ 6m ÷ < 12m	32	15	2.239	1.281	0	8	770	26	4.371
Từ 12m ÷ < 15m	333	26	586	279	0	17	295	2	1.538
Từ 15m ÷ < 24m	2.261	260	336	73	0	343	63	0	3.336
Từ 24m ÷ < 30m	468	12	30	6	0	96	0	0	612
≥ 30m	0	0	0	0	0	2	0	0	2
Tổng cộng	3.094	313	3.191	1.639	0	466	1.128	28	9.859

- *Tình hình cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm (ATTP) tàu cá:* tính đến 31/3/2022 Chi cục Thủy sản đã cấp 3.514 giấy chứng nhận ATTP cho tàu cá trong tổng số 3.950 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên, chiếm 89%, trong đó có 2.754 giấy chứng nhận ATTP tàu cá còn hiệu lực, như sau:

Nhóm nghề	Nhóm chiều dài (m)			Tổng số tàu đã cấp	Tổng số tàu còn hạn	Tổng số tàu $\geq 15m$
	15 ÷ <24m	24 ÷ <30m	$\geq 30m$			
Kéo	2.062	437	0	2.499	1.969	2.729
Vây	222	10	0	232	196	272
Rê	273	29	0	302	211	366
Câu	50	6	0	56	40	79
Chụp	0	0	0	0	0	0
Hậu cần	298	83	2	383	312	441
Lồng, bẫy	42	0	0	42	26	63
Tổng số	2.947	565	2	3.514	2.754	3.950

3.1.3. Kết quả cấp giấy phép khai thác thủy sản

a) Đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên

Tính đến 31/3/2022 có 3.543 giấy phép theo hạn ngạch cho tàu có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên được cấp, chiếm 89,7%, chi tiết theo bảng sau:

Nhóm nghề	Nhóm chiều dài (chiếc)			Số tàu đã cấp phép (chiếc)	Hạn ngạch được cấp theo Quyết định số 1223/QĐ-BNN
	15m - < 24m	24m - < 30m	$\geq 30m$		
Nghề kéo	2.057	442	-	2.499	2.776
Nghề Vây	236	11	-	247	275
Nghề rê	277	29	-	306	388
Nghề câu	50	5	-	55	81
Dịch vụ hậu cần	296	93	2	391	413
Nghề khác	45	-	-	45	60
Tổng cộng	2.944	581	2	3.543	3.993

b) Đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 15m

Theo Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phân cấp quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét khai thác tại vùng ven bờ được phân cấp về cho các huyện quản lý, các huyện được phân cấp chịu trách nhiệm tổ chức đăng ký tàu cá; cấp giấy phép khai thác thủy sản cho nhóm tàu này, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản) quản lý tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét trở lên và tàu cá của các địa phương không được phân cấp.

Tính ngày 31/3/2022, số giấy phép đã cấp theo hạn ngạch cho tàu có chiều dài từ 12 mét đến dưới 15 mét là 956 tàu, chiếm 62,2%; Số giấy phép đã cấp cho tàu có chiều dài từ 6 mét đến dưới 12 mét là 907 tàu, chiếm 20,7%.

3.1.4. Kết quả thực hiện cập nhật dữ liệu trên VN-Fishbase

Tổng số tàu cá đăng ký trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tính đến nay là 9.859 tàu cá, đã được cập nhật đầy đủ 100% trên Hệ thống cơ sở dữ liệu tàu cá quốc gia VN-Fishbase.

Dữ liệu về cấp phép khai thác thủy sản đối với tàu cá hoạt động vùng lộng và vùng khơi đã được cập nhật đầy đủ, đạt 100%; tuy nhiên, số liệu cấp phép khai thác tàu cá vùng ven bờ thuộc quản lý của huyện vẫn chưa được cập nhật đầy đủ vào phần mềm VN-Fishbase.

3.2. Kết quả lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá

Toàn tỉnh Kiên Giang có 3.950 tàu cá, thuộc diện phải lắp thiết bị giám sát hành trình theo quy định (có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên).

Tính đến ngày 31/3/2022, đã có 3.667/3.950 tàu cá đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, đạt 92,8% so với tổng số tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên của tỉnh thuộc diện phải lắp thiết bị, số tàu còn lại chưa lắp thiết bị là 283/3.950 tàu, chiếm 7,2%; trong đó:

- Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên đã lắp là 593/614 tàu (đạt 96,6%); chưa lắp thiết bị là 21/614 tàu (chiếm 3,4%).
- Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 đến dưới 24m đã lắp là 3.074/3.336 tàu (đạt 92,1%);
- Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 đến dưới 24m chưa lắp thiết bị là 262/3.336 tàu (chiếm 7,9%).

3.3. Theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá thông qua VMS

3.3.1. Công tác tổ chức trực hệ thống, theo dõi, giám sát hoạt động tàu cá:

Phòng quản lý hệ thống giám sát tàu cá của Trung tâm Đăng kiểm tàu cá trực thuộc Chi cục Thủy sản có 06 nhân viên, phân công trực 24/24 giờ, giám sát hệ thống, theo dõi, cập nhật dữ liệu tàu cá của địa phương với Trung tâm giám sát dữ liệu tàu cá của Trung ương, tổng hợp, xử lý, cung cấp thông tin hoạt động của tàu cá do tỉnh Kiên Giang quản lý; khai thác thông tin trên hệ thống giám sát tàu cá phục vụ cho công tác sự cố thiên tai, tai nạn tàu cá trên địa bàn tỉnh; bộ phận trực hệ thống kịp thời thông báo, cảnh báo đối với tàu cá có gắn thiết bị giám sát hành trình mất kết nối với hệ thống, có hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác thủy sản trong và ngoài nước, có dấu hiệu vi phạm khai thác IUU.

Thực hiện nghiêm các quy trình xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên vượt qua ranh giới cho phép trên biển theo Quyết định số 575/QĐ-TCTS-TTTS ngày 21/10/2019 và Quy trình xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên không duy trì hoạt động hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển theo Quyết định số 599/QĐ-TCTS-TTTS ngày 28/10/2019 của Tổng cục Thủy sản; Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy trình xử

lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản và các hành vi vi phạm khác phát hiện qua hệ thống giám sát hành trình trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

3.3.2. Kết quả theo dõi, xử lý:

+ **Tàu cá mất tín hiệu 10 ngày trở lên:** năm 2021 và 03 tháng đầu năm 2022, Trung tâm Đăng kiểm tàu cá đã thực hiện 20.200 cuộc gọi đối với 20.200 lượt tàu (2.350 tàu) cá mất kết nối trên biển, đã có 1.901 tàu chấp hành và bật lại thiết bị VMS kết nối lại với hệ thống giám sát. Phát hành 207 thông báo / 590 lượt tàu (449 tàu), trong đó 206 thông báo/ 583 lượt tàu (444 tàu) từ 15m-24m, 6 thông báo/ 7 lượt tàu (5 tàu) từ 24m trở lên.

+ **Tàu cá vượt ranh giới trên biển:** năm 2021 và 03 tháng đầu năm 2022, Trung tâm Đăng kiểm tàu cá đã thực hiện 729 cuộc gọi đối với 729 lượt tàu (443 tàu) vượt ranh giới trên biển; đã có 402 tàu chấp hành cảnh báo quay về vùng biển Việt Nam. Phát hành 42 văn bản /44 lượt tàu (41 tàu), trong đó 35 văn bản/ 36 lượt tàu (33 tàu) tàu từ 15m-24m, 08 văn bản/ 08 lượt tàu (08 tàu) từ 24m trở lên.

3.4. Công tác kiểm tra, giám sát tàu cá và sản lượng bốc dỡ qua cảng.

3.4.1. Công tác tổ chức kiểm tra, giám sát của Ban Quản lý Cảng cá:

- Bố trí nhân viên làm việc tại vị trí văn phòng: trực nghe điện thoại và ghi sổ tàu báo cập cảng gồm các thông tin: nơi dự kiến cập cảng lên hàng thủy sản, số hiệu tàu, thời gian dự kiến tàu cập cảng, sản lượng chủng loại thủy sản dự kiến bốc dỡ qua cảng.

- Khi nhận được đề nghị cập cảng của chủ tàu hoặc thuyền trưởng tàu cá, Phòng Khai thác và điều hành/ Tổ Điều hành cảng cá đối chiếu với danh sách tàu khai thác thủy sản bất hợp pháp và danh sách tàu có nguy cơ vi phạm IUU. (1) Trường hợp tàu cá nằm trong danh sách tàu khai thác thủy sản bất hợp pháp thì không cho bốc dỡ thủy sản và thông báo cho Văn phòng Thanh tra, kiểm soát nghề cá tại cảng theo quy định. (2) Trường hợp tàu cá không nằm trong danh sách tàu khai thác thủy sản bất hợp pháp thì bố trí cho tàu cá cập cảng bốc thủy sản và cử cán bộ giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng.

- Trường hợp chủ tàu hoặc thuyền trưởng không thực hiện quy định báo trước 01 giờ cho Phòng Khai thác và điều hành/ Tổ Điều hành cảng cá lập biên bản và chuyển qua Văn phòng Thanh tra, kiểm soát nghề cá xử lý theo quy định.

3.4.2. Kết quả thực hiện

Công tác giám sát sản lượng tại các cảng cá chỉ định Tắc Cậy và An Thới vẫn duy trì thực hiện đúng theo quy định; đồng thời BQL cũng đã xây dựng các quy trình về giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ hàng qua cảng; quy trình làm việc tại Văn phòng; quy trình xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác tại các cảng cá chỉ định, đảm bảo việc truy xuất nguồn gốc thủy sản cho các doanh nghiệp khi có yêu cầu.

Các phương tiện báo trước 01 giờ trước khi cập cảng bốc dỡ hàng hóa luôn chấp hành tốt. Có 100% tàu thông báo trước 01 giờ khi cập cảng.

Từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021: có 2810 thông báo tàu cập cảng/ 2810 tàu cập cảng. Sản lượng giám sát hàng thủy sản là 39.726 tấn. Số nhật ký thu được là: 2810 bộ, trong năm đã cấp 292 giấy biên nhận bốc dỡ hàng qua cảng với số lượng là 2.373.091 kg.

Từ 01/01/2022 đến 31/03/2022: có 697 thông báo tàu cập cảng /697 tàu cập cảng. Sản lượng giám sát hàng thủy sản là 13.714 tấn. Số nhật ký thu được là: 697 bộ, đã cấp 64 giấy biên nhận bốc dỡ hàng qua cảng với số lượng 435.434kg.

3.4.3. Công tác tổ chức kiểm tra, xử phạt VPHC của Văn phòng IUU tại cảng cá:

- Năm 2021: Chi cục Thủy sản phối hợp với BQL Cảng cá Kiên Giang và BCH Bộ đội Biên phòng triển khai thành lập 19 Đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cập, rời cảng tại cảng cá là 4.438 lượt phương tiện cập rời, cảng; trong đó: tàu trên 24m cập, rời cảng 1.466 lượt; tàu dưới 24m cập, rời cảng 2.972 lượt. Qua thanh tra, kiểm tra đã lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ với số tiền nộp vào ngân sách nhà nước là 54.000.000 đồng về hành vi không duy trì và tháo thiết bị giám sát hành trình. Qua kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tại cảng cho thấy số lượng tàu cập cảng năm 2021 giảm 681 lượt; sản lượng giảm 13.054 tấn so với cùng kỳ năm 2020 là do tình hình xuất khẩu hàng thủy sản cả nước hiện nay nói chung đang gặp khó khăn do ảnh hưởng “Thẻ vàng” của EC thời gian qua; một số lượng tàu khai thác xa bờ của tỉnh thường cập cảng các tỉnh ngoài không về cập cảng tỉnh Kiên Giang.

- Quý I/2022 Chi cục Thủy sản phối hợp với BQL Cảng cá Kiên Giang và BCH Bộ đội Biên phòng triển khai thành lập 05 Đoàn thanh tra tại cảng cá Tắc Cậu theo Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Theo đó đã kiểm tra 968 lượt tàu cá cập cảng, trong đó tàu trên 24 mét là 266 lượt, tàu dưới 24 mét là 702 lượt. Qua thanh tra, kiểm tra trong Quý không có phương tiện nào vi phạm.

3.5. Về xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác.

3.5.1. Công tác xác nhận

- Trong năm 2021 số giấy đã cấp 53 giấy, sản lượng 1.535.545 kg. Về thành phần loài theo xác nhận: mực nang 70.527 kg, bạch tuộc 12.060 kg, mực ống 168.065 kg, cá đồng 417.909 kg, cá môi 402.390 kg, cá phèn 268.914 kg, cá mó 22.000 kg, cá gáy 28.706 kg, cá hổ 6.070 kg, cá mú 8516 kg, cá chim 981 kg, cá com 116.000 kg, cá bẹ má 4.577 kg.

- Từ 01/01/2022 đến 31/03/2022 số giấy đã cấp 27 giấy, sản lượng: 803.701 kg. Về thành phần loài theo giấy xác nhận: mực nang 92.288 kg, bạch tuộc 40.687 kg, mực ống 105.061 kg, cá đồng 218.233 kg, cá môi 194.406 kg,

cá mắt kiếng 30.647 kg, cá phèn 68.052 kg, cá mó 23.950 kg, cá gáy 9.312 kg, cá hồng 5.005 kg, cá mú 4.010 kg, cá chim 420 kg, cá bạc má 7.850 kg.

3.5.2. Công tác chứng nhận

Năm 2021: cấp 84 giấy, sản lượng : 646,433.0960 kg sản phẩm thủy sản.

+ Chứng nhận theo giấy xác nhận tỉnh khác là: 63 giấy.

+ Chứng nhận theo giấy các nhận trong tỉnh là 02 giấy.

- Hồ sơ xuất khẩu giải trình 1 hồ sơ

- Quý I/ 2022 cấp giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản từ các tỉnh khác là 22 giấy; cấp giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác theo giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản từ khai thác tại tỉnh là 02 giấy xác nhận với sản lượng 235,044 tấn sản phẩm thủy sản.

- Không có hồ sơ xuất khẩu sai sót phải xác minh, giải trình, kết quả xử lý.

3.6. Về thực thi pháp luật, kiểm tra, xử lý vi phạm

3.6.1. Công tác tổ chức thực hiện

- Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 về việc kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 02/KL-UBND ngày 26/5/2020 và Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 29/6/2021 đối với các sở, ngành, đơn vị và các huyện, thành phố trong tỉnh thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU và Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 về thanh tra chấp hành các quy định của pháp luật về cung cấp, lắp đặt, quản lý, sử dụng thiết bị giám sát hành trình tàu cá của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Thông qua công tác thanh tra đã xác định những tồn tại, hạn chế của các sở, ngành, đơn vị và địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện Kết luận số 02/KL-UBND và Kế hoạch số 127/KH-UBND cũng như công tác quản lý nhà nước về cung cấp, lắp đặt, quản lý, sử dụng thiết bị giám sát hành trình tàu cá để từ đó chấn chỉnh kịp thời và thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 1041/QĐ-SNNPTNT ngày 27/10/2021 về thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước trong hoạt động khai thác thủy sản tại vùng biển ven bờ, vùng lộng và trách nhiệm của chính quyền các địa phương có tàu cá vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Các lực lượng chức năng của tỉnh Kiên Giang: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản), BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh (Phòng An ninh kinh tế) đã phối hợp thực hiện nhiều đợt tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại cảng cá và trên biển. Ngoài ra, Chi cục Thủy sản phối hợp với Chi cục Thủy sản Cà Mau, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh tổ chức 01 đợt tuần tra, kiểm tra chung trong hoạt động khai thác thủy sản trên vùng biển 02 tỉnh Kiên Giang và Cà Mau từ ngày 13/12/2021 đến ngày 27/12/2021.

3.6.2. Danh sách tàu cá vi phạm IUU

(Theo Phụ lục danh sách tàu cá Kiên Giang có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài do lực lượng chức năng cung cấp).

3.6.3. Kết quả ngăn chặn, chấm dứt tàu cá Việt Nam vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài

Mặc dù các sở, ngành và chính quyền địa phương đã nỗ lực trong công tác tuyên truyền, vận động ngư dân cũng như triển khai các giải pháp kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý nghiêm các chủ tàu, thuyền trưởng cố tình đưa tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài; tuy nhiên, tình trạng tàu cá Kiên Giang vi phạm vùng biển nước ngoài vẫn còn tiếp tục diễn ra, cụ thể như:

- Năm 2021: có 46 tàu, 434 ngư dân Kiên Giang có dấu hiệu vi phạm và vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài (trong đó: Malaysia: 33 tàu, 324 ngư dân; Indonesia: 03 tàu, 44 ngư dân; Campuchia: 08 tàu, 42 ngư dân; Thái Lan: 01 tàu, 07 ngư dân; Trung Quốc: 01 tàu, 17 ngư dân) so với cùng kỳ năm 2020 giảm 02 tàu, giảm 47 ngư dân.

Các lực lượng chức năng đã tiến hành điều tra, xác minh và xử lý 15/46 tàu cá (chiếm 32,6%) số tàu cá có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài với tổng số tiền 7.760.900.000 đồng, trong đó:

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đưa tàu cá hoạt động khai thác hải sản trái phép vùng biển nước ngoài 11 tàu với tổng số tiền là 7.673.500.000 đồng (chưa nộp phạt), tịch thu 11 tàu (có 07 tàu bị nước ngoài bắt giữ, tịch thu).

- BCH Bộ đội Biên phòng xử phạt hành vi khác 04 tàu với tổng số tiền: 87.400.000 đồng, do qua điều tra, xác minh không đủ cơ sở xử lý hành vi khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài (gồm: KG-95777-TS Trần Thị Thu Hoa; KG-93519-TS và KG-91958-TS Trịnh Văn Huỳnh; KG-93204-TS Nguyễn Thị Bé Thùy).

- Hiện còn 136 tàu chưa được điều tra, xác minh xử lý (từ năm 2019 đến 2021), trong đó: 58 tàu do các sở, ngành cung cấp thông tin; 78 tàu được cung cấp thông tin qua đường bảo hộ công dân.

- Quý I/ 2022 không có tàu cá và ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài.

3.6.4. Kết quả xử lý đối với các vi phạm về khai thác IUU

- Trong năm 2021 Chi cục Thủy sản kết hợp công tác tuần tra thực hiện phối hợp với các lực lượng chức năng Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển 4 thực hiện 57 cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá (19 đoàn kiểm tra tại Cảng cá, 36 đoàn kiểm tra trên biển và 02 đoàn kiểm tra nhóm tàu cá nằm trong giám sát đặc biệt), đã lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 223 vụ với số tiền thu nộp ngân sách nhà nước 5.547.000.000 đồng, trong đó:

+ Thanh tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển 36 đợt, lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 102 vụ với số tiền thu nộp ngân sách nhà nước

2.378.000.000 đồng, gồm các hành vi: khai thác sai vùng, tàng trữ công cụ kích điện, ghi không đúng hoặc không đầy đủ nhật ký khai thác,... gồm các hành vi vi phạm như sau: sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét khai thác thủy sản tại vùng lộng; tàng trữ công cụ kích điện để khai thác thủy sản; không ghi, ghi không đúng hoặc không đầy đủ nhật ký khai thác; thuyền trưởng không có văn bằng hoặc chứng chỉ theo quy định; không trang bị đầy đủ an toàn thiết bị tàu cá; giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá hết hạn; sử dụng tàu cá không đăng ký theo quy định; không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình tàu hoạt động trên biển và tháo thiết bị giám sát hành trình mà không có sự giám sát của đơn vị cung cấp lắp đặt thiết bị.

+ Kết hợp công tác tuần tra thực hiện phối hợp với các lực lượng chức năng Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển 4 kiểm soát tuyến biên giới trên biển trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo tinh thần Công văn 8278/VP-KGVX ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh và 01 đợt phối hợp với Vườn Quốc gia Phú Quốc tuần tra, kiểm tra trong Khu Bảo tồn biển Phú Quốc.

+ Thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cập, rời cảng tại cảng cá 19 đợt. Qua thanh tra, kiểm tra đã lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ với số tiền nộp vào ngân sách nhà nước là 54.000.000 đồng về hành vi không duy trì và tháo thiết bị giám sát hành trình.

- Thực hiện Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của UBND tỉnh, Chi cục Thủy sản tiến hành làm việc tiến hành làm việc được 221/426 tàu mất tín hiệu kết nối và vượt ranh giới trên biển (đạt 49,4%), giải tỏa 102 tàu, lập biên bản ra quyết định xử phạt 119 tàu cá với số tiền nộp vào ngân sách nhà nước là 3.115.000.000 đồng, gồm các hành vi: 72 trường hợp không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình tàu hoạt động trên biển; 47 trường hợp không thực hiện quy định trong trường hợp thiết bị giám sát hành trình bị hư hỏng và 05 trường hợp tháo thiết bị giám sát hành trình; Chi cục Thủy sản đã tiến hành lập biên bản 02 vụ/04 tàu tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 864.000.000 đồng với hành vi tháo thiết bị giám sát hành trình và không duy trì thiết bị giám sát hành trình đối với tàu có chiều dài lớn nhất trên 24 mét.

- Chi cục Thủy sản phối hợp với Chi cục Thủy sản Cà Mau, Bộ đội Biên phòng, Công an tổ chức 01 đợt tuần tra, kiểm tra chung trong hoạt động khai thác thủy sản trên vùng biển 02 tỉnh Kiên Giang và Cà Mau từ ngày 13/12/2021 đến ngày 27/12/2021, qua đó Đoàn thanh tra đã lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 45 vụ, với số tiền thu nộp ngân sách nhà nước hơn 4,3 tỷ đồng.

- Chi cục Thủy sản phối hợp với Bộ Tư Lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 tiến hành điều tra, xác minh và xử lý 13 vụ/24 tàu cá Kiên Giang vi phạm khai thác IUU trên vùng biển Kiên Giang và vùng chòng lán, giáp ranh giới các nước trong khu vực với số tiền thu nộp ngân sách nhà nước hơn 6,2 tỷ đồng.

15/12/2021

*** Công tác tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền**

Sở Tư pháp đã thực hiện thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch UBND tỉnh 24 hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực thủy sản, đến thời điểm hiện nay Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 23 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 16.163.500.000 đồng.

Bộ đội Biên phòng: 03 tàu (Phạm Văn Sơn: 02 tàu KG-95119-TS, KG-95422-TS; Hồ Văn Bảnh: 01 tàu KG-92641-TS) với số tiền 1.904.000.000 đồng (chưa chấp hành); Sở Nông nghiệp (Chi cục Thủy sản): 06 tàu (Lý Văn Sơn: 01 tàu KG-95222-TS, Bùi Thị The: 01 tàu KG-90745-TS, Phan Quốc Việt: 02 tàu KG-94790-TS, KG-95186-TS (KG-95383-TS), Trần Thanh Linh: 02 tàu KG-91313-TS, KG-94258-TS) với số tiền là 3.846.000.000 đồng (chưa chấp hành); Cảnh sát biển 4: 02 tàu (Võ Minh Quân KG-95837-TS, Lý Văn Út KG-92842-TS) với số tiền là 1.923.500.000 đồng (chưa chấp hành).

Phòng An ninh Kinh tế - Công an tỉnh đã thực hiện đã tiến hành xác minh 140 lượt ngư dân bị lực lượng chức năng nước ngoài bắt giữ theo Công văn đề nghị hỗ trợ xác minh của Sở Ngoại vụ tỉnh Kiên Giang để thực hiện công tác bảo hộ công dân ở nước ngoài. Làm việc với 70 lượt ngư dân, 22 chủ tàu có liên quan đến tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài và hành vi nhập cảnh trái phép. Trong đó đã tiến hành xử lý 27 trường hợp nhập cảnh trái phép bằng đường biển trên địa bàn Tp. Rạch Giá; trao đổi với Công an các đơn vị địa phương phối hợp, nắm quản lý 405 trường hợp ngư dân bị lực lượng chức năng nước ngoài bắt giữ.

Quý I/2022 thực hiện 12 cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá. Trong đó: 07 đoàn thanh tra trên biển. Qua công tác thanh tra, kiểm soát trên biển phát hiện lập biên bản VPHC và ra quyết định xử phạt 34 trường hợp vi phạm hành chính với số tiền nộp phạt 800.000.000 đồng.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thiết bị giám sát hành trình với số tiền 1.212.000.000 đồng;

Tổ chức 05 đoàn thanh tra tại Cảng cá Tắc Cậu theo Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Theo đó đã kiểm tra 968 lượt tàu cá cập cảng, trong đó tàu trên 24 mét là 266 lượt, tàu dưới 24 mét là 702 lượt. Qua thanh tra, kiểm tra trong tháng không có phương tiện nào vi phạm;

Công tác xử lý tàu cá vi phạm phát hiện qua hệ thống giám sát: Căn cứ Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của UBND tỉnh về Quy trình xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản và các hành vi phát hiện qua hệ thống giám sát hành trình trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Trong 03 tháng đầu năm 2022 Chi cục Thủy sản tiến hành lập biên bản và ra quyết

định xử phạt 22 trường hợp tàu cá mất tín hiệu kết nối trên biển với số tiền nộp vào ngân sách nhà nước 569.000.000 đồng.

3.7. Công tác tập huấn, truyền thông về IUU

Các sở, ngành, đơn vị có liên quan và địa phương đã tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động ngư dân chấp hành nghiêm các quy định của nhà nước về chống khai thác IUU, qua đó đã tổ chức 257 cuộc tuyên truyền với 8.595 lượt người tham dự, cấp phát 7.600 biểu mẫu, tờ rơi, tờ bướm; phát 44 tin bài trên đài truyền thanh huyện, xã liên quan đến Luật Thủy sản năm 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, đặc biệt là Nghị định số 42/2019/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; in ấn 70 sơ đồ phân vùng khai thác thủy sản và lắp đặt 01 bản pano tại thành phố Phú Quốc. Ngoài ra, cấp phát cho ngư dân 1.000 thư kêu gọi của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về hưởng ứng việc chống khai thác hải sản bất hợp, không báo cáo và không theo quy định theo khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu.

Qua đó, đã nâng lên sự hiểu biết, trách nhiệm và ý thức của chủ tàu, thuyền trưởng, người dân, nhất là cộng đồng ngư dân và các doanh nghiệp thủy sản về các quy định của pháp luật thủy sản, các quy định về chống khai thác IUU ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, vẫn còn một số sở, ngành, đơn vị và địa phương chưa chú trọng nhiều đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân cũng như tiếp cận các đối tượng có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU, nên việc chấp hành pháp luật của chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân trong hoạt động khai thác hải sản còn hạn chế do đó, vẫn còn tàu cá vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài và còn tàu cá sử dụng nghề cấm, ngư cụ cấm để khai thác thủy sản,....

III. VIỆC KHẮC PHỤC CÁC TỒN TẠI CỦA ĐỢT KIỂM TRA TRƯỚC

1. Các tồn tại, hạn chế

- Chưa ngăn chặn, chấm dứt được tàu cá Kiên Giang vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài, năm 2021 Kiên Giang có 46 tàu cá, 434 ngư dân Kiên Giang có dấu hiệu vi phạm và vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài.

- Số tàu cá chưa lắp thiết bị giám sát còn nhiều (283/3.950 tàu, chiếm 7,2%).

- Việc xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài còn nhiều hạn chế chỉ xử lý 15/46 tàu (chiếm 32,6%) số tàu cá có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Tình trạng tàu mất tín hiệu kết nối với hệ thống trên 10 ngày, mất tín hiệu tại bến, cảng, báo SOS, ... và vượt ranh giới trên biển vẫn thường xuyên xảy ra.

- Xử lý tàu cá vi phạm phát hiện qua hệ thống giám sát hành trình còn hạn chế chỉ xử lý 221/426 tàu mất kết nối, vượt ranh giới trên biển (đạt 49,4%),

- Tàu chưa đăng ký, chưa cấp phép để quản lý còn nhiều; việc quản lý và xử lý tàu cá hoạt động trên biển chưa nghiêm; khai thác thủy sản bằng phương pháp hủy diệt vẫn không ngăn chặn được làm suy giảm nguồn lợi rất nghiêm trọng.

- Việc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài còn nhiều bất cập, hạn chế, đến nay vẫn chưa có trường hợp nào nộp tiền phạt theo quy định

- Một số địa phương chưa đề cao vai trò trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tỉnh ủy và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về chống khai thác IUU.

- Công tác tuyên truyền, vận động chưa thường xuyên, liên tục, nội dung, hình thức tuyên truyền còn đơn điệu, thiếu sâu sắc,...

- Công tác phối hợp giữa các sở ngành, lực lượng chức năng có mặt, có lúc chưa chặt chẽ, còn đùn đẩy trách nhiệm, đôi khi thiếu kiên quyết trong kiểm tra tàu cá ra vào trạm, cảng.

- Việc đôn đốc thực hiện sau khi có quyết định xử phạt vi phạm còn buông lỏng, thiếu quyết liệt, thu hồi vật chất đạt tỷ lệ thấp.

- Công tác điều tra, xác minh và xử lý tàu cá vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài vẫn còn nhiều lúng túng, thiếu quyết liệt, thiếu chặt chẽ,... có trường hợp chậm trễ, kéo dài thời gian thẩm tra, xác minh nên không còn thời hiệu xử lý vi phạm theo quy định.

- Các sở, ngành, địa phương, lực lượng chức năng chưa xem trọng công tác quản lý ngư trường, đánh giá nguồn lợi thủy sản thực tế, quản lý ngành nghề khai thác thủy sản.

- Số lượng tàu cá vượt xa trữ lượng cho phép đánh bắt bền vững,...

2. Kết quả khắc phục

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh cùng với các biện pháp, giải pháp tích cực của các đơn vị chức năng; sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền địa phương,... đến nay tình hình tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài có chuyển biến tích cực, cụ thể là từ tháng 9/2021 trở lại đây không có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.

Qua 02 năm thực hiện các khuyến nghị của Đoàn Thanh tra Châu Âu, công tác giám sát tàu cá hoạt động khai thác thủy sản trên biển cũng như hoạt động chuyển tải sản phẩm được khai thác từ biển về cung cấp cho các nhà máy chế biến xuất khẩu đã được kiểm tra, kiểm soát thông qua việc quản lý, kiểm tra thiết bị giám sát hành trình đặt trên tàu cá một cách bài bản, chặt chẽ đã chứng minh được tính minh bạch của sản phẩm thủy sản trong tỉnh khi xuất khẩu sang các nước Châu Âu. Công tác quản lý tàu cá (đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu tàu

cá, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình) đã được kiểm soát, đối với tàu cá chưa đăng ký sẽ được sắp xếp, chuyển đổi trên cơ sở đề xuất của kết quả Dự án Điều tra các nghề khai thác vùng biển ven bờ, vùng lộng và sắp xếp lại cơ cấu nghề khai thác thủy sản tỉnh Kiên Giang đã được phê duyệt và Đề án Khôi phục ngành khai thác thủy sản của tỉnh sẽ được triển khai bắt đầu từ năm 2022.

Việc triển khai kiểm tra trách nhiệm của chính quyền cơ sở đã nâng cao đáng kể về nhận thức và trách nhiệm của cán bộ cũng như người dân đối với công tác chống khai thác IUU, đặc biệt qua rà soát, khoanh vùng và triển khai kiểm tra, xử lý nghiêm đối với nhóm tàu có nguy cơ cao về vi phạm khai thác IUU đã có tác động ngăn ngừa rất lớn và tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác chống khai thác IUU trên địa bàn của tỉnh.

*** Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

- Chuẩn bị tốt nội dung, kịch bản đón và làm việc với đoàn Thanh tra EC về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) sẽ sang Việt Nam để kiểm tra tình hình thực hiện các khuyến nghị của EC về khắc phục cảnh báo “thẻ vàng” tại địa phương.

- Tiếp tục tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và BTL Vùng Cảnh sát biển 4, BTL Vùng 5 Hải quân, Hải Đoàn 28 Bộ đội Biên phòng, Chi cục Kiểm ngư Vùng 5 về tuần tra, kiểm tra, kiểm soát chống khai thác IUU tại vùng khơi biển Kiên Giang và vùng biển chồng lấn, chưa được phân định giữa Việt Nam và các nước trong khu vực.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh về thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp trực tuyến về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

3. Các khó khăn, vướng mắc

Trong năm 2021 tỉnh Kiên Giang đã xử lý 15/46 tàu (chiếm 32,6%) số tàu cá có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài với tổng số tiền 7.760.900.000 đồng (chưa nộp phạt), tịch thu 11 tàu (có 07 tàu bị nước ngoài bắt giữ, tịch thu); tuy nhiên, việc chống khai thác IUU của tỉnh còn nhiều khó khăn, chưa đạt yêu cầu đề ra theo chỉ đạo của Trung ương, Thủ tướng Chính phủ. Tỉnh Kiên Giang vẫn chưa ngăn chặn được triệt để tình trạng tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép.

Theo đó Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh đã xác định những khó khăn, vướng mắc, nhất là đối với tình trạng tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài có giảm nhưng vẫn còn xảy ra và có chiều hướng diễn biến phức tạp. Phần lớn chủ tàu, thuyền trưởng đều hiểu khai thác thủy sản trên vùng biển nước ngoài là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi ích kinh tế trước mắt vẫn cố tình vi phạm và tìm cách che giấu khi tàu cá của mình bị bắt, điều này dẫn đến nhiều khó khăn trong công tác quản lý của tỉnh nói riêng và công tác tháo gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban

châu Âu nói chung. Tình trạng thiết bị giám sát hành trình tàu cá mất kết nối chưa rõ nguyên nhân vẫn thường xuyên xảy ra, việc mất kết nối không rõ nguyên nhân gây rất nhiều khó khăn cho công tác quản lý. Ý thức và việc chấp hành các quy định về quản lý khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản của nhóm tàu cá khai thác ven bờ vẫn còn hạn chế; chủ phương tiện đã rời khỏi địa phương, không liên hệ được và không biết được địa chỉ liên lạc với chủ tàu,... dẫn đến khó khăn trong công tác vận động, tuyên truyền hướng dẫn cho các chủ tàu thực hiện đúng theo quy định về đăng kiểm, đăng ký và cấp giấy phép khai thác thủy sản theo quy định

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Tỉnh ủy, UBND tỉnh có nhiều chỉ đạo quyết liệt, sâu sát để thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU và cùng với sự nỗ lực của các sở, ngành, đơn vị và địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp chống khai thác IUU nên trong Quý IV/2021 và Quý I/2022 không có tàu cá vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài và ý thức của người dân, chủ tàu, thuyền trưởng được nâng lên.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Tình trạng tàu cá, ngư dân Kiên Giang vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản vẫn còn xảy ra với 46 tàu, 434 ngư dân và đứng đầu cả nước, đây là vấn đề quan trọng ảnh hưởng rất lớn đến việc gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu (EC).

- Chưa hoàn thành việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá theo quy định.

- Vẫn còn nhiều tàu cá mất kết nối với hệ thống giám sát hành trình và vượt ranh giới trên biển.

- Việc xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài và tàu cá vi phạm phát hiện qua hệ thống giám sát hành trình còn rất thấp so với các vụ việc vi phạm; còn nhiều chủ tàu cố tình không chấp hành nghiêm quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy và chính quyền cấp huyện, cấp xã ở một số nơi chưa quan tâm chỉ đạo quyết liệt còn để tàu cá vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài và có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp như thành phố Rạch Giá (17 tàu vi phạm), huyện Châu Thành (14 tàu vi phạm), huyện An Biên (06 tàu vi phạm), Kiên Hải (03 tàu vi phạm),....

Những tồn tại, hạn chế nêu trên là do công tác quản lý của chính quyền địa phương, lãnh đạo, chỉ đạo chưa quyết liệt, chặt chẽ; người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền chưa đề cao trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về chống khai thác IUU, đặc biệt là xã, phường, thị trấn còn thiếu tinh thần trách

nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Ngoài ra, công tác tuyên truyền, vận động người dân chấp hành nghiêm các quy định của nhà nước về chống khai thác IUU tại một số địa phương chưa được chú trọng.

Để chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua người đứng đầu các sở, ngành, đơn vị có liên quan và địa phương, đặc biệt là các xã, phường, thị trấn phải có trách nhiệm hơn nữa, sâu sát hơn nữa, tập trung triển khai quyết liệt hơn nữa các giải pháp chống khai thác IUU; đặc biệt không để xảy ra tàu cá địa phương vi phạm khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI.

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Trong thời gian tới, tình hình tàu cá và ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn biến phức tạp cũng như để tổ chức triển khai thực hiện nghiêm ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp trực tuyến ngày 07/9/2021 về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu, tại Thông báo số 245/TB-VPCP ngày 14/9/2021 của Văn phòng Chính phủ, các sở, ngành, đơn vị có liên quan và chính quyền địa phương cần nghiêm túc tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có kết quả các nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của: Thường trực Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU và các chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Tỉnh ủy, UBND tỉnh; tập trung triển khai Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, các quy định liên quan về chống khai thác IUU; khẩn trương khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU tại địa phương.

- Tập trung rà soát, khoanh vùng, lập danh sách các đối tượng, nghề khai thác, các địa bàn trọng điểm tại địa phương... đã vi phạm và có nguy cơ cao vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài, để tăng cường công tác theo dõi, nắm tình hình, triển khai đồng bộ các giải pháp về dân vận cơ sở, tuyên truyền, vận động cộng đồng ngư dân và các thành phần có liên quan không thực hiện hành vi vi phạm, đề cao tinh thần ngăn chặn, tố giác các hành vi vi phạm; kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân vì lợi ích kinh tế cố tình đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

- Khẩn trương hoàn thành việc lắp đặt TBGSHT tàu cá, tổ chức khai thác, vận hành, sử dụng có hiệu quả để theo dõi, giám sát tàu cá hoạt động trên biển.

- Tổ chức triển khai đúng quy định về công tác kiểm soát tàu cá ra vào cảng, kiểm soát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng đảm bảo theo chuỗi, có sự kiểm tra đối chiếu dữ liệu giữa các bên có liên quan, cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia VNFishbase, hệ thống giám sát hành trình tàu cá phục vụ cho công tác truy xuất

nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định.

- Cùng với các Bộ, ngành Trung ương có liên quan tăng cường công tác thông tin, truyền thông các quy định pháp luật về chống khai thác IUU đảm bảo kịp thời, cập nhật đầy đủ để cộng đồng ngư dân ven biển và các thành phần có liên quan tuân thủ thực hiện; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi khai thác IUU theo quy định tại Nghị định số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

- Rà soát, bố trí đủ nguồn nhân lực về số lượng, chuyên môn, nghiệp vụ; bố trí kinh phí, đảm bảo cơ sở hạ tầng nghề cá, trang thiết bị tại các cơ quan, đơn vị có liên quan phục vụ cho công tác chống khai thác IUU.

- Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân thiếu tinh thần, trách nhiệm.

- Chuẩn bị tốt kế hoạch, kịch bản, nội dung tiếp và làm việc với Đoàn Thanh tra của EC sang Việt Nam năm 2022 để tiếp tục kiểm tra tình hình thực hiện các khuyến nghị của EC về chống khai thác IUU tại địa phương

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn- Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh

Chỉ đạo Chi cục Thủy sản, Thanh tra Sở, Chi cục Kiểm ngư và Ban Quản lý Cảng cá Kiên Giang thực hiện các nhiệm vụ:

- Phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương của tỉnh và lực lượng chức Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch số 219/KH-UBND-CSB4-V5HQ-HĐ28-KNV5, ngày 19/11/2021 mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tại vùng khơi biển Kiên Giang và vùng biển chồng lấn, chưa được phân định giữa Việt Nam và các nước trong khu vực và Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 18/10/2021. Mở đợt cao điểm thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên vùng biển tỉnh Kiên Giang.

- Tổ chức sơ kết Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 34-NQ/TU của Tỉnh ủy về tăng cường các giải pháp quản lý ngăn chặn, chấm dứt tàu cá và ngư dân trong tình vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác hải sản trái pháp luật.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh chuẩn bị tốt nội dung, kịch bản đón và làm việc với đoàn Thanh tra EC về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) sang Việt Nam kiểm tra tình hình thực hiện các khuyến nghị của EC về khắc phục cảnh báo “thẻ vàng” tại địa phương.

- Tham mưu, theo dõi Kế hoạch 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh và tổ chức đoàn công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các sở, ngành,

đơn vị có liên quan và địa phương trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU.

- Rà soát, đánh giá lại các kế hoạch phối hợp của các lực lượng, địa phương, chú trọng Quy chế phối hợp số 208/QCPH-UBND ngày 14/01/2019 giữa Ủy ban nhân dân các tỉnh để tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện cơ chế phối hợp theo tinh thần Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 24/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kiểm tra, rà soát, hoàn thành việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình VMS trên tàu cá đối với số tàu còn lại; hoàn thành việc đánh dấu tàu cá, cấp Giấy phép khai thác thủy sản theo quy định; bảo đảm kiểm soát chặt chẽ tàu cá ra vào cảng; tăng cường công tác xử lý tàu vi phạm phát hiện qua hệ thống giám sát hành trình tàu cá.

- Tiếp tục thực hiện việc kiểm soát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng đảm bảo theo chuỗi, có sự kiểm tra đối chiếu dữ liệu giữa các bên có liên quan, cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia VNFishbase, hệ thống giám sát hành trình tàu cá phục vụ cho công tác truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định, thực hiện nghiêm Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh.

2.2. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan đẩy mạnh hoạt động thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan về chống khai thác IUU, đảm bảo người dân cập nhật, tiếp cận đầy đủ, kịp thời văn bản, thông tin về các quy định chống khai thác IUU; về các tập thể, cá nhân điển hình thực hiện phòng, chống khai thác IUU.

2.3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh đẩy nhanh tiến độ điều tra, xác minh, xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, đặt biệt là số tàu cá do các lực lượng Hải quân, Cảnh sát biển phát hiện, cung cấp thông tin.

- Kiểm soát chặt chẽ tàu cá xuất, nhập trạm; kiên quyết không cho tham gia hoạt động khai thác thủy sản trên biển nếu không đảm bảo theo quy định, đặc biệt là kiểm tra thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) phải đảm bảo trạng thái hoạt động trước khi cho tàu cá xuất bến đi hoạt động trên biển.

- Phối hợp với các lực lượng chức Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch số 219/KHPH-UBND-CSB4-V5HQ-HĐ28-KNV5, ngày 19/11/2021 mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tại vùng khơi biển Kiên Giang và vùng biển chồng lấn, chưa được phân định giữa Việt Nam và các nước trong khu vực.

2.4. Công an tỉnh

VIỆN
GI

Tiếp tục theo dõi, điều tra xác minh và củng cố hồ sơ vi phạm trong năm 2021 khởi tố hình sự một số đường dây môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân Việt Nam đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

2.5. UBND các huyện, thành phố ven biển, đảo

- Chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị có kế hoạch quản lý chặt chẽ các đối tượng, nắm chắc địa bàn để phát hiện, ngăn chặn kịp thời các tàu cá đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; lập danh sách quản lý chặt chẽ, tổ chức tốt việc kiểm điểm, công khai đối với các chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân khai thác hải sản vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Lấy xã, phường, thị trấn làm lực lượng nòng cốt trong việc quản lý, giáo dục, tuyên truyền người dân đối với công tác chống khai thác IUU và chịu trách nhiệm chính trong quá trình sâu sát, trực tiếp nắm vững địa bàn để tuyên truyền, vận động người dân đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các sở, ngành và lực lượng chức năng kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân vì lợi ích kinh tế cá nhân cố tình đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản trái phép vùng biển nước ngoài.

2.6. Tổ chức triển khai thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh về vi phạm khai thác IUU do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công an tỉnh tham mưu xử phạt theo quy định của pháp luật.

2.7. Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh

Tham mưu kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh đối với việc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố có liên quan trên tinh thần gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm không triển khai thực hiện quyết liệt, không khắc phục được những tồn tại, hạn chế, ảnh hưởng đến nỗ lực gỡ "Thẻ vàng", phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

2.8. Người đứng đầu các sở, ban, ngành, đơn vị, các lực lượng chức năng có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND tỉnh nếu công tác chống khai thác IUU của tỉnh Kiên Giang không đạt yêu cầu thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, ảnh hưởng đến nỗ lực gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của Việt Nam.

2.9. Giao Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh cho Ban Chỉ đạo Quốc gia về IUU và Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn



- Chỉ đạo lực lượng Kiểm ngư Trung ương phối hợp với các lực lượng Cảnh sát biển, Hải quân tăng cường tuần tra, kiểm soát trên biển, nhất là khu vực giáp ranh, chồng lấn với các nước trong khu vực để giảm thiểu tình trạng tàu cá, ngư dân ta vi phạm vùng biển các nước, cũng như đảm bảo cho ngư dân yên tâm bám biển sản xuất.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm nâng cấp, hoàn thiện tính năng sử dụng cho phần mềm VN-Fishbase.

2. Bộ Quốc phòng

Tăng cường các tàu Cảnh sát biển, Hải quân thường xuyên tuần tra, kiểm soát ở các khu vực giáp ranh, khu vực chồng lấn với các nước để ngăn chặn tình trạng tàu cá, ngư dân Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài, tàu cá nước ngoài vi phạm vùng biển Việt Nam, để tạo sự yên tâm tin tưởng cho ngư dân trong việc bám biển hoạt động sản xuất trên ngư trường truyền thống, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo, giữ gìn an ninh trật tự trên biển. Điều tra, xác minh, xử lý các vụ việc tàu cá và ngư dân xâm phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép.

3. Bộ Công an

Điều tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân Việt Nam khai thác hải sản trái phép tại vùng biển nước ngoài; tổ chức, cá nhân sử dụng biển số giả, sơn tàu cá giống tàu cá nước sở tại để đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; khởi tố hình sự một số vụ việc điển hình để răn đe.

4. Bộ Ngoại giao

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Chính phủ thúc đẩy việc đàm phán với Chính phủ các nước trong khu vực đi đến việc thỏa thuận ký kết hợp tác phát triển ngành đánh bắt hải sản hợp pháp giữa các nước trong khu vực trên các vùng biển, vùng chồng lấn, vùng giáp ranh, để giảm thiểu tình trạng tàu cá, ngư dân ta vi phạm vùng biển các nước.

- Chỉ đạo các cơ quan đại diện Ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài cần phối hợp chặt với UBND các tỉnh để kịp thời can thiệp, giúp đỡ ngư dân trong trường hợp bị phía nước ngoài bắt giữ, xử phạt; hỗ trợ cho lực lượng Công an địa phương trong việc thu thập tài liệu chứng cứ có liên quan như: “hợp đồng” khai thác hải sản của các chủ tàu với các đối tác phía nước ngoài, xác định vị trí (tọa độ) khi bị bắt hay các bản án đã được phía bạn đưa ra xét xử đối với những chủ tàu, thuyền trưởng...vi phạm.

- Tăng cường các biện pháp thực hiện quyền bảo hộ công dân đối với những ngư dân bị lực lượng bảo vệ biển các nước bắt, giữ và sớm đưa về nước.

- Phối hợp với Đại sứ quán Việt Nam ở nước ngoài đấu tranh với các nước có hành vi đưa tàu tuần tra tàu vùng biển Việt Nam bắt giữ tàu cá trái phép và đề nghị các nước liên quan xử lý trên tinh thần nhân đạo, theo thông lệ quốc tế,

không sử dụng vũ lực, đe dọa sử dụng vũ lực đối với tàu cá và ngư dân Kiên Giang (Việt Nam) vi phạm vùng biển nước ngoài. *Ưu*

Nơi nhận:

- BCĐ QG về IUU;
- Bộ NN&PTNT;
- Tổng cục TS;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, ĐP TV BCĐ về IUU tỉnh;
- LĐVP, Phòng: KT, NC, KGVX và TH;
- Lưu: VT, tvhung.



Lê Quốc Anh





ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CHẤM ĐIỂM
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHỐNG KHAI THÁC HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP,
KHÔNG BÁO CÁO VÀ KHÔNG THEO QUY ĐỊNH

Tỉnh/thành phố: tỉnh Kiên Giang, giai đoạn năm 2021 đến 31/3/2022
(Kèm theo Báo cáo số 136/BC-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh KG)

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện	Điểm tối đa	Điểm chấm	Ghi chú
I	KẾT QUẢ THỰC HIỆN		90		
1	Công tác quản lý tàu cá				
1.1	Thực hiện đăng ký tàu cá	Trên 95% số tàu thực tế	4	3	Đã đăng ký 81% số tàu thực tế
1.2	Đăng kiểm; đánh dấu tàu cá	Trên 95% số tàu từ 12m trở lên đã đăng ký	2	2	
1.3	Cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm	Trên 90% số tàu cá từ 15m trở lên	2	1,5	Đã cấp 89% tàu cá từ 15m trở lên
1.4	Công bố hạn ngạch vùng lộng và ven bờ; ban hành tiêu chí đặt thù của địa phương	Chưa ban hành	Trừ 2	0	
1.5	Cấp giấy phép khai thác thủy sản cho tàu từ 15m trở lên	Trên 95% số tàu đang hoạt động khai thác TS	4	3	89,7% số tàu đang hoạt động khai thác TS
1.6	Cấp giấy phép khai thác thủy sản cho tàu từ 6m đến 15m	Trên 80% số tàu đang hoạt động khai thác TS	3	1	31,5% số tàu đang hoạt động khai thác TS
1.7	Lập danh sách tàu cá chưa cấp giấy phép, ngừng hoạt động	Chưa có danh sách	Trừ 2	0	
1.8	Kết quả cập nhật dữ liệu tàu cá trên hệ thống VN-Fishbase	Chưa cập nhật 100% số tàu đã đăng ký, cấp GPKTTS	4	3	Còn nhóm tàu từ 6-12m chưa cập nhật đầy đủ giấy phép KTTS
2	Kết quả lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá		7		
2.1	Tàu từ 24m trở lên	Đạt tỷ lệ 98% phải lắp VMS	2	1,5	Đạt tỷ lệ 92,1% phải lắp VMS
2.2	Tàu từ 15m đến dưới 24m	Đạt tỷ lệ 90% phải lắp VMS	3	3	Đạt tỷ lệ 96,6% phải lắp VMS
2.3	Lập danh sách tàu chưa lắp VMS (chủ tàu, số đăng ký tàu, lý do, đang neo đậu tại)	Có danh sách	2	2	
		Chưa có danh sách	Trừ 2		
3	Theo dõi, kiểm tra, kiểm soát tàu cá thông qua VMS		13		
3.1	Công tác tổ chức trực theo dõi, giám sát (quy chế, nhân lực, trang thiết bị,)	Theo mức độ thực hiện	3	3	Công tác tổ chức trực theo dõi, giám sát 100%
3.2	Kết quả theo dõi, xử lý		10		



Phụ lục

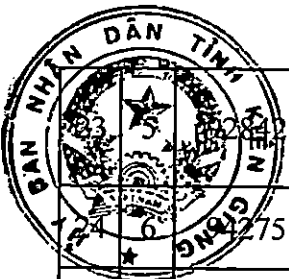
SÁCH TÀU CÁ KIÊN GIANG CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM VÀ VI PHẠM VÙNG BIỂN NƯỚC NGOÀI DO CÁC SỞ, NGÀNH VÀ LỰC LƯỢNG CHỨC NĂNG CUNG CẤP

(Kèm theo Báo cáo số: 136 /BC-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	TT	đăng ký KG-TS	Họ tên chủ tàu	Nơi đăng ký thường trú	Nghề đăng ký	Nước vi phạm	Ngày vi phạm	Ghi chú
Thành phố Rạch Giá								
1	1	95777	Trần Thị Thu Hoa	123 Lâm Quang Ky, Vĩnh Bảo, Rạch Giá	DVHC	Indonexia (5hl)	29/12/2020	Không đủ cơ sở xử lý hành vi nước ngoài. Đồn trưởng phạt 22.500.000 đồng
2	2	95757	Phan Quốc Vũ	27 Lô 4-16ha, Vĩnh Thanh Vân, Rạch Giá	DVHC	Campuchia (14hl)	23/12/2020	Đã có báo cáo số: 555/BC-BCH ngày 12/4/2021 kết quả điều tra, xác minh theo nội dung công văn số 190/BTL-TS ngày 25/01/2021
3	3	92574	Lê Thị Thuận	41 Bạch Đằng, Vĩnh Thanh Vân, Rạch Giá	Lưới kéo	Trung Quốc	24/12/2020	
4	4	93519	Trịnh Văn Huỳnh	136 Nguyễn An Ninh, Vĩnh Bảo, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia	14/3/2021	Không đủ cơ sở xử lý ; đã có Báo cáo số: 726/BC-BCH ngày 20/5/2021 Báo cáo kết quả điều tra, xác minh, kết luận vụ 02 tàu cá KG-91958-TS và KG-93519-TS có dấu hiệu vi phạm vùng biển Malaysia bị Cảnh Sát biển Vùng 3 phát hiện ngày 14/3/2021
5	5	91958	Trịnh Văn Huỳnh	136 Nguyễn An Ninh, Vĩnh Bảo, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia	14/3/2021	
6	6	93519	Trịnh Văn Huỳnh	136 Nguyễn An Ninh, Vĩnh Bảo, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia bắt giữ	21/6/2021	Dịch bệnh chưa làm việc
7	7	95479	Trịnh Văn Huỳnh	136 Nguyễn An Ninh, Vĩnh Bảo, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia bắt giữ	21/6/2021	
8	8	95186 (95383)	Phan Quốc Việt	901A Nguyễn Trung Trực, An Hòa, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia	12/12/2020	Quyết định 2983, ngày 03/12/2021; Xử lý (1 tỷ) CCTS tham mưu
9	9	94790	Phan Quốc Việt	901A Nguyễn Trung Trực, An Hòa, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia	12/12/2020	



			Dương Thế Dẫn	38 Phan Đình Phùng, Vĩnh Bảo, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia	16/12/2020	Dịch bệnh chưa làm việc
			Trần Thị Đào	54 Huỳnh Tịnh Của, VTV, Rạch Giá	Lưới kéo	Vượt ranh vùng NLSVN-CPC	1/5/2021	Đã có báo cáo số: 555/BC-BCH ngày 12/4/2021 kết quả điều tra, xác minh theo nội dung công văn số 190/BTL-TS ngày 25/01/2021
12	12	94218	Vương Thị Nhung (BP: Trần Thị Đào)	466 Mạc Cửu, Vĩnh Quang, Rạch Giá	Lưới kéo	Vượt ranh vùng NLSVN-CPC	1/3/2021	
13	13	93209	Nguyễn Thị Phúc	1064 Mạc Cửu, Vĩnh Quang, Rạch Giá	Lưới kéo	Vượt ranh vùng NLSVN-CPC	30/12/2020	
14	14	90608	Huỳnh Hữu Ân	L17-12 Lê Hoàn, Vĩnh Thanh Vân, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia bắt giữ	21/7/2021	(17) CLS
15	15	95837	Võ Minh Quân	P6-C49, Đường 3/2, An Hòa, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia	8/8/2021	Quyết định 2118, ngày 01/9/2021; Xử lý (1 tỷ) CSB tham mưu
16	16	91313	Trần Thanh Linh	470 Mạc Cửu, Vĩnh Quang, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia	28/9/2021	Quyết định 2982, ngày 03/12/2021; Xử lý (1 tỷ) CCTS tham mưu
17	17	94258	Trần Thanh Linh	470 Mạc Cửu, Vĩnh Quang, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia	28/9/2021	
18	18	94619	Tôn Tấn Tài	1316 Mạc Cửu, Vĩnh Quang, Rạch Giá	Lưới kéo	Malaixia	22/12/2021	đang điều tra xác minh
Huyện Châu Thành								
19	1	92641	Hồ Văn Bánh	146, Tổ 3 Ấp Vĩnh Thành, Vĩnh Hòa Hiệp, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia bắt giữ	2/3/2021	Quyết định 1088, ngày 16/4/2021; Xử lý (904.000.000) BP tham mưu
20	2	93632	Nguyễn Văn Điều	Tổ 7, Ấp Vĩnh Hội, VHP, Châu Thành	Lưới kéo	Indonexia	27/2/2021	Dịch bệnh chưa làm việc
21	3	93204 (95334)	Nguyễn Thị Bé Thùy (Ng Văn Điều)	Tổ 7, Ấp Vĩnh Hội, VHP, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia bị bắn	29/4/2021	Xác minh tàu không vi phạm vùng biển nước ngoài. Đồn Tây yên phạt: 26.800.000đ
22	4	94785	Lý Văn Út	223, Tổ 15, Ấp Vĩnh Thành A, VHH, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia bắt giữ	30/4/2021	(16) CSB

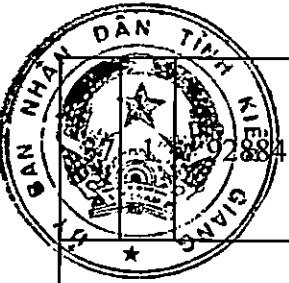


			Lý Văn Út	223, Tổ 15, Ấp Vĩnh Thành A, VHH, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia	8/8/2021	Quyết định 2126, ngày 01/9/2021; Xử lý (923.500.000) CSB tham mưu
			Lý Văn Sơn	180, Tổ 7, Ấp Vĩnh Thành B, VHH, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia bắt giữ	30/4/2021	đang điều tra xác minh
25	7	93630	Lý Văn Sơn	180, Tổ 7, Ấp Vĩnh Thành B, VHH, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia bắt giữ	30/4/2021	đang điều tra xác minh
26	8	95222	Lý Văn Sơn	180, Tổ 7, Ấp Vĩnh Thành B, VHH, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia	8/8/2021	Quyết định 2312, ngày 28/9/2021; Xử lý (917.500.000) CCTS tham mưu
27	9	95820	Lê Thống Nhất	Ấp Minh Phong, Bình An, Châu Thành	DVHCNC	Malaixia	11/5/2021	Dịch bệnh chưa làm việc
28	10	95794	Lê Thống Nhất	Ấp Minh Phong, Bình An, Châu Thành	DVHCNC	Malaixia	11/5/2021	
29	11	94843	Cao Văn Năm	281 Tổ 0, ấp Vĩnh Quới, VHH, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia bắt giữ	3/8/2021	đang điều tra xác minh
30	12	93022	Cao Văn Năm	281 Tổ 0, ấp Vĩnh Quới, VHH, Châu Thành	DVHCNC	Malaixia bắt giữ	3/8/2021	đang điều tra xác minh
31	13	94793	Trần Văn Ngà	232 Tổ 0, ấp Vĩnh Quới, VHH, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia	21/7/2021	đang điều tra xác minh
32	14	91530	Trần Văn Ngà	252 Tổ 6, ấp Vĩnh Quới, VHP, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia	21/7/2021	đang điều tra xác minh
33	15	95079	Nguyễn Phước Huy	152B, ấp Vĩnh Thành B, VHH, Châu Thành	Lưới kéo	Malaixia	22/12/2021	đang điều tra xác minh

Huyện Kiên Hải

34	1	95813	Đoàn Văn Thiểu	Tổ 7, Ấp Bãi Ngự, An Sơn, Kiên Hải	Câu vàng c	Indonexia (03hl)	8/1/2021	đang điều tra xác minh
35	2	95068	Đỗ Văn Tú	Tổ 9, Ấp An Phú, Nam Du, Kiên Hải	DVHC	Vùng CL VN- Thái Lan	3/1/2021	Đã có báo cáo số: 555/BC-BCH ngày 12/4/2021 kết quả điều tra, xác minh theo nội dung công văn số 190/BTL-TS ngày 25/01/2021
36	3	90745	Bùi Thị The	Ấp 1, Hòn Tre, Kiên Hải	Lưới kéo	Malaixia	8/8/2021	Quyết định 2392, ngày 6/10/2021; Xử lý (928.500.000) CCTS tham mưu

Huyện Kiên Lương



			Nguyễn Thanh Tuấn	Tổ 8, KP Hòa Lập, TT.Kiên Lương, Kiên Lương	Lưới kéo	Campuchia	19/1/2021	Đã có báo cáo số: 555/BC-BCH ngày 12/4/2021 kết quả điều tra, xác minh theo nội dung công văn số 190/BTL-TS ngày 25/01/2021
Thành phố Hà Tiên								
38	1	91387	Huỳnh Ngọc Thị Mỹ	số 86 Phạm Văn Kỳ, KP1, Hà Tiên	Lưới kéo	Campuchia	1/2/2021	đang điều tra xác minh
Huyện An Biên								
39	1	95119	Phạm Văn Sơn	426 Tổ 07, ấp 40, Tây Yên A, An Biên	Lưới kéo	Malaixia	24/2/2021	Quyết định 1076, ngày 28/4/2021; Xử lý (1 tỷ) BP tham mưu
40	2	95422	Phạm Văn Sơn	426 Tổ 07, ấp 40, Tây Yên A, An Biên	Lưới kéo	Malaixia	24/2/2021	
41	3	91297	Đào Thanh Việt	232 Tổ 4, Ấp Mương 40, Tây Yên, An Biên	Lưới kéo	Campuchia	14/4/2021	đang điều tra xác minh
42	4	95469	Đào Thanh Việt	232 Tổ 4, Ấp Mương 40, Tây Yên, An Biên	Lưới kéo	Campuchia	14/4/2021	đang điều tra xác minh
43	5	94912	Trần Ngọc Quý	Tổ 6, ấp Mương Quao, Tây Yên, An Biên	Lưới kéo	Malaixia bắt giữ	21/7/2021	đang điều tra xác minh
44	6	90140	Trần Văn Thích	Tổ 3, ấp Hai Tốt, Tây Yên A, An Biên	Lưới kéo	Malaixia bắt giữ	21/7/2021	đang điều tra xác minh
Tàu không số								
45	1	Không rõ số				Vùng NLS.VN-Malaysia 200 H.lý (biển Malaysia)	3/2/2021	đang điều tra xác minh
46	2	TRF 1787				Malaixia bắt giữ	21/7/2021	đang điều tra xác minh